Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa
Tập 350
Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư
Chuyển ngữ: Liên Hải
Biên tập: Minh Tâm
Thời gian: 29/03/2011
Địa điểm: Tịnh Tông Học Viện – Úc Châu

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi xuống. Mời quý vị xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 409, hàng cuối cùng, *"An ẩn quang"*.

Trong 12 quang, quang thứ mười là An ẩn quang. Xem bản "Tống dịch". An ẩn và an ổn giống nhau. Thân an tâm ổn vậy. Năm trược tám khổ không thể nhiễu loạn gọi là "an". Núi lở đất sụt cũng không thể động, gọi là "ổn".

Lại nữa Tống Cảnh Lục viết: an ổn được an lạc, sẽ "an tĩnh diệu thường", lại nữa "tịch tĩnh diệu thường" tức Thường Tịch Quang. Chúng ta biết An ổn quang này hàm nghĩa vô cùng sâu sắc. Thực sự an ổn đích xác là Thường tịch quang, rốt ráo viên mãn.

Trong chú giải, năm trược tám khổ không thể nhiễu loạn, núi lở đất sụt cũng không thể động. Hai câu nói này, chúng ta phải nghiêm túc học tập. Ngày nay thiên tai liên tục, rất nhiều người đến hỏi tôi, chúng ta nên đối phó với tai họa lớn này như thế nào? Tôi nói với mọi người, quan trọng nhất chính là an ổn. Tâm phải an định, động đất cũng được, sóng thần cũng được, bất cứ thiên tai nào xuất hiện, chúng ta cũng không để cho cảnh giới làm lay động. Quý vị sẽ có trí huệ để đối phó, nếu như thiên tai xuất hiện, quý vị hoảng hốt, lo sợ, như vậy rất nguy hiểm. Nói cách khác, điều quan trọng nhất là phải vững vàng, không bị cảnh giới bên ngoài làm dao động. Cho nên hai câu này nói rất hay. Năm trược tám khổ không thể nhiễu loạn quý vị. Tâm quý vị là an định. Tâm định thân sẽ an. Quý vị sẽ có năng lực, có trí huệ để xử lý vấn đề. Núi lở đất sụt là hiện tượng động đất lớn, có thể như như bất động, siêng năng niệm Phật, một câu danh hiệu Phật, như trước đây đã nói, tâm chúng ta thanh tịnh, tâm chúng ta an ổn, thì câu Phật hiệu này chắc chắn sẽ có tác dụng.

Thiên tai xuất hiện, trong Phật Giáo thường nói: người người đều là người tốt, việc việc đều là việc lành. Thiên tai này là việc tốt sao? Đối với người tu hành, người thực sự tu hành mà nói, là việc tốt. Vì sao vậy? Vì thiên tai do nghiệp chung

chiêu cảm. Người chết trong tai họa này rất nhiều, nơi đi cũng khác nhau. Người niệm Phật, thiên tai xuất hiện họ có thể vãng sanh Tịnh Độ. Những ví dụ này rất nhiều, rất nhiều. Người niệm Phật ngày ngày mong mỏi cầu sanh Tịnh Độ. Lúc đại thiên tai đến, niệm cuối cùng là niệm Phật, chắc chắn quý vị thấy A Di Đà Phật đến tiếp dẫn quý vị, vậy là thật sự có thể vãng sanh. Người niệm Phật, hiện nay có rất nhiều trợ niệm, còn có tổ chức, giống như những đoàn thể trợ niệm trợ niệm cho người chết, người này có phải thực sự được vãng sanh? Lúc trợ niệm có điềm lành, toàn thân mềm mại, điềm lành hiếm thấy, đỉnh đầu nóng lên, có phải thực sự vãng sanh? Chưa chắc. Sanh thiên cũng điềm lành như vậy. Đời sau đến nhân gian, được phước báo lớn cũng là điềm lành này. Cho nên chưa chắc đã thực sự vãng sanh. Thực sự vãng sanh là lúc họ sắp đi, nói với mọi người "Phật đến tiếp dẫn tôi đi rồi", đó mới là thật. Nếu như bản thân họ không nói thì chưa tin được. Còn có một hiện tượng khác cũng có thể chứng minh. Người này đã đứt hơi rồi, thực sự vãng sanh chưa? Quý vị cầu họ báo mộng cho quý vị, hay là nếu có nhân duyên, xin họ nhập xác, nói cho chúng ta họ có phải thực sự vãng sanh không. Tin tức này cũng rất đáng tin, tuyệt đối không phải do người bị mượn xác ăn nói bậy bạ, họ không thể. Bởi vị thực sự vãng sanh họ có năng lực này, không phải thực sự vãng sanh họ sẽ không có năng lực này. Cho nên đây là tin tức chúng ta có được từ con đường chính xác. Quan trọng nhất vẫn là bản thân, do đó người chết lúc lâm chung đoạn khí, có cần thăm dò hơi ấm của họ, rờ đầu rờ chân tay của họ? Có lẽ không nên. Trong Sức Chung Tân Lương nói rất rõ, tốt nhất sau khi họ dứt hơi, tám tiếng đồng hồ không nên động đến họ. Đây là thời khắc then chốt, nếu như họ chưa vãng sanh, trong tám tiếng đồng hồ này thân trung ấm chưa rời đi, tức là linh hồn của họ chưa rời đi, họ có tri giác, quý vị đụng đến họ, họ sinh phiền não, phiền não khởi lên rồi, họ sẽ sa vào đường ác. Không những không nên đụng đến thân thể họ, mà giường họ nằm đều không nên động đến. Đó là cung kính đối với họ. Tuyệt đối đừng để họ khởi phiền não, tám tiếng đồng hồ niệm Phật giúp cho họ. Linh hồn chưa đi, hy vọng họ theo chúng ta cùng niệm Phật, như vậy là được rồi, rất nhiều người không biết được đạo lý này, không hiểu được chân tướng sự thật, tùy tiện đụng chạm đến họ, những người này gọi là oan gia trái chủ, đem phiền phức đến cho họ. Họ chưa có được định lực này, họ không phiền não được sao?

Phiền não có hai loại, một loại là người thân quyến thuộc khóc lóc thút thít, làm cho họ sinh khởi thân tình, đi không dứt. Sinh khởi thân tình lại tạo nghiệp luân hồi. Đụng chạm đến thân thể họ, họ tức giận, tâm sân hận nổi lên, tâm oán

hận này rất phiền phức, đều đọa vào đường ác, rất đáng sợ. Cho nên trong lúc nguy cấp này, lúc tai nạn, lúc khó khăn, điều quan trọng nhất là làm cho tâm an định lại, như như bất động, tâm thanh tịnh phát sanh trí huệ. Trí huệ mới có thể giải quyết vấn đề một cách đúng đắn. Cho nên tâm an ổn rất quan trọng. Ở đây ý nghĩa nói rất sâu.

Tông Cảnh Lục do Vĩnh Minh Diên Thọ Đại sư trước tác. An ổn là an vui, tức tịch tĩnh diệu thường, tịch tĩnh diệu thường tức thường tịch quang. Người nào chứng đắc được? quả vị Diệu giác. Điều này cao hơn nhiều điều chúng ta thường nói minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật. Quý vị nên hiểu minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật, là địa vị Bồ Tát Sơ trụ của Viên Giáo, sơ trụ trở lên.

Tịch tĩnh diệu thường đó là hiện tượng Phật quả rốt ráo, Đẳng giác vẫn chưa thể nói, quả vị Diệu giác trở lên mới có thể nói, quả vị này cao rồi. Ở đây vô thượng chánh đẳng chánh giác mới là tịch tĩnh diệu thường. "Diệu" là chỉ cho cái gì? "lìa tất cả các tướng, chính là tất cả các tướng", đó gọi là "diệu". Tất cả các tướng này là hiện tướng, hiện tướng gì? Trong Hoàn Nguyên Quán nói "xuất sanh vô tận", có thể sanh vạn pháp, tuy rằng có thể sanh vạn pháp, xuất sanh vô tận, nó như như bất động, chỉ một mảy may cũng là tịch tĩnh của nó, một mảy may cũng không bị chướng ngại, động tĩnh như một, động tĩnh không khác, đó gọi là "diệu". Thường là vĩnh hằng bất biến, đây chính là Thường tịch quang. Thường tịch quang chính là tự tánh viên mãn. Đó là căn nguyên của muôn sự muôn vật trong khắp pháp giới hư không giới, trong triết học gọi là bản thể. Đương nhân tự tánh chính là tự tánh của bản thân chúng ta, viên mãn hiện tiền chính là Diệu giác Như Lai.

Biết sanh diệt diệt rồi, tịch diệt là an vui, đó là nghĩa của "an". Sanh diệt đã hết rồi, sanh diệt là nói về phiền não, vọng tưởng. Trong tiểu thừa, tiểu thừa chấp trước đã diệt rồi. Tịch diệt an vui đó là A la hán, niềm vui Niết Bàn của Tiểu thừa. Đại Thừa phải diệt hết tất cả vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, thường tịch quang hiện tiền. Đó là tịch diệt vi lạc, là Đại bát niết bàn, không phải là Tiểu thừa niết bàn. Tiểu Thừa Niết bàn chưa ra khỏi mười pháp giới. Từ đó có thể biết, trong Tứ thánh pháp giới Thanh văn, Duyên giác, Bồ Tát, Phật họ có niềm vui của Tiểu thừa niết bàn, không phải là Thường tịch quang.

"Tam tế nhất như, vô khứ vô lai, thị ẩn nghĩa." Chúng ta đọc là "an ổn", là nghĩa của "ổn". Tam tế là quá khứ, hiện tại, vị lai. Nói cách khác, thời gian không còn nữa, quá khứ tương lai đều ngay hiện tại. Thời gian là giả, điều này khoa học

ngày nay hoàn toàn hiểu được. Thời gian của chúng ta từ đâu mà có? Trái đất quay quanh mặt trời một vòng gọi là một năm. Trái đất tự quay một vòng gọi là một ngày, từ đây mà có thời gian. Chúng ta liền biết tinh cầu ở trong thái hư, thời gian tự quay, cùng quay đều không nhất định. Mặt trăng tự quay một vòng gọi là một tháng, nó cùng quay quanh trái đất một vòng cũng là một tháng. Nói cách khác, một ngày và một năm của nó là đồng thời. Trong hệ mặt trời, mỗi một hành tinh, mỗi một vệ tinh đều khác nhau, dài ngắn hoàn toàn không giống nhau. Vậy hệ mặt trời lại quay quanh hệ ngân hà. Hệ ngân hà có phải là một tinh hệ quay vòng lớn hơn? Chưa phát hiện được? Nói theo Phật Pháp thì rất có khả năng như vậy. Cảnh giới trong kinh Hoa Nghiêm nói có 20 thế giới chồng lên nhau. Nói Thế giới Cực Lạc và thế giới Ta bà cùng ở tầng thứ 13. Lúc nói như vậy, chắc chắn hệ ngân hà vẫn là tinh hệ đang chuyển động vòng quay lớn hơn. Thời gian là giả. Chúng ta ở nơi nào thì dùng thời gian ở nơi đó, giống như hiện nay chúng ta ở trên trái đất thời gian gần giống nhau. Quý vị ở địa phương nào thì dùng thời gian của địa phương đó. Thời gian không phải thật. Chẳng những thời gian không phải thật, không gian cũng không phải thật. Không gian duy thứ không còn cự ly sẽ không còn nữa. Thiền sư Trung Phong nói ở trong Hệ Niệm Pháp Sự rằng: "nơi đây là Cực Lạc, Cực lạc tức là nơi này." Thế giới Cực lạc và thế giới của chúng ta không có khoảng cách. Tức là nói không gian duy thứ chồng chéo lên nhau. Giống như chúng ta xem màn hình tivi, cùng một màn hình có hơn 100 kênh truyền hình khác nhau, hình ảnh hơn 100 kênh đều lặp lại trên màn hình này. Chúng ta mở một kênh thì xem được một kênh, không xem được kênh khác. Nếu như quý vị có năng lực siêu việt hơn cảnh giới này, tất cả các kênh quý vị đều có thể xem được. Không gian không còn nữa, hình ảnh tại đây, hình ảnh tại Mỹ đồng thời sẽ xuất hiện, nó không trở ngại lẫn nhau, kỳ diệu! Đều nhìn thấy rất rõ ràng. Vậy an ổn quang này hoàn toàn phá được không gian duy thứ.

Tứ thánh pháp giới đột phá chỉ một phần, không viên mãn. Pháp thân Bồ Tát minh tâm kiến tánh rồi, có thể nói là đột phá viên mãn. Tuy là đột phá viên mãn, chúng ta có thể lãnh hội được. Khoảng trong thập trụ vị, thập hạnh vị, thập hướng vị, chúng ta nói là Tam Hiền. Tập khí phiền não vô minh từ vô thỉ vẫn còn khá nặng. Họ có thể nhìn thấy khắp pháp giới hư không giới chăng? Có thể. Có lẽ họ nhìn còn có chút mơ hồ, không được rõ ràng lắm.

Nhưng thập địa Bồ Tát tập khí vô minh phiền não rất ít, càng ngày càng rõ ràng hơn. Đến Bát địa trở lên, đây là năm tầng thứ cuối cùng cao nhất, bát địa, cửu địa, thập địa, thập nhất địa, diệu giác, nhìn rõ ràng sáng suốt, không có chút

chướng ngại nào. Ngoài điểm này ra, 41 vị pháp thân đại sĩ, họ ở khắp pháp giới hư không giới, mười pháp giới trong tất cả quốc độ của chư Phật, hiện ứng hóa thân, không có mảy may chướng ngại nào. Muốn dùng thân gì để hóa độ họ liền dùng thân đó. Hiện thân của họ là cảm ứng, chúng sanh có cảm, tự nhiên liền có ứng. Chắc chắn không có khởi tâm động niệm. Đã không có khởi tâm động niệm đương nhiên càng không thể có phân biệt chấp trước, không thể có. Đó gọi là Diệu, gọi là thực sự an ổn.

Đức Di Đà ở trong tịch tĩnh diệu thường, diệu quang phổ chiếu, đều khiến cho chúng sanh an ổn vui vẻ, lìa các sanh diệt đó gọi là An ổn quang.

Mười hai loại quang đều là Phật quang. Vậy chúng ta hiểu được Phật quang lược nói có 12 loại đức. Đó là đức dụng của quang. Trên thực tế đức dụng của quang chúng ta biết là vô lượng vô biên, không thể nói hết. Đây là đem quy nạp nó lại, quy nạp thành 12 loại, biết được quang này tốt đẹp! Đây là trong tịch tĩnh diệu thường, quang toàn là tịch tĩnh diệu thường, toàn là xuất hiện từ trong Thường tịch quang. Tác dụng này khiến cho tất cả chúng sanh tiếp xúc được với quang minh, thân tâm an lạc. Có thật vậy chăng? Là thật. Ngày nay chúng ta tiếp xúc được, trực tiếp tiếp xúc được, nghiệp chướng của chúng ta quá nặng, bản thân có chướng ngại, dường như không có cảm xúc, nhưng chúng ta đọc kinh Phật, kinh Phật cũng phóng quang. Chúng ta cảm nhận được rồi, pháp hỷ sung mãn. Chúng ta từ trong kinh Phật nhận được lời giáo huấn, biết được trong tất cả các cảnh giới, học được không bị quấy nhiễu, không bị ảnh hưởng, như như bất động. Cho nên nói tâm an lý đắc, lý đã rõ ràng rồi tâm liền an. Đó là gì? đó là diệu quang phổ chiếu khởi tác dụng. Chúng ta từ trong đọc tụng, nghe giảng cảm nhận được Phật quang. Trí tuệ của Phật, diệu dụng của Phật, dùng phương pháp này gợi mở cảm xúc của chúng ta.

Chúng ta xem tiếp đoạn dưới.

Quang thứ mười một, Siêu nhật nguyệt quang. Tịnh Ảnh viết: *"quá thế gian tướng"*, quá ở đây là vượt qua. Vượt qua tướng thế gian, gọi là "siêu nhật nguyệt".

Cảnh Hưng viết: "ngày đêm hằng chiếu, không giống như ánh sáng mặt trời mặt trăng ở ta bà, nên gọi siêu nhật nguyệt". Đặc biệt Cảnh Hưng nói rất rõ ràng. Phật quang không có ngày đêm, hằng chiếu, thường chiếu, mãi mãi không gián đoạn, không bị gián đoạn. Không giống như thế giới của chúng ta, trên trái đất của chúng ta, ánh sáng của chúng ta từ đâu mà có? Ban ngày thì mặt trời, ban đêm thì mặt trăng. Mặt trời không hằng chiếu, chiếu ban ngày, không chiếu ban

đêm. Mặt trăng cũng không hằng chiếu, chiếu ban đêm, không chiếu ban ngày. Nên không thể sánh bằng Phật quang, Phật quang ban ngày, ban đêm đều chiếu. Đó gọi là siêu nhật nguyệt.

"Đàm sư tán viết", pháp sư Đàm Loan tán thán rằng:

"Quang minh chiếu diệu quá nhật nguyệt

Quá tức là vượt qua.

Cố Phật hiệu siêu nhật nguyệt quang."

Lại nữa trong Siêu Nhật Minh Tam Muội Kinh viết:

"Ánh sáng mặt trời chiếu sự việc hiện tại, người vật, loài thân mềm, loại có giáp, cỏ cây, chư thiên long thần, đều nhờ mặt trời, mà được sống, được tốt tươi". Đây là nói về mặt trời, trên trái đất, tất cả những sinh vật trên trái đất được nói ở đây, không thể rời ánh sáng mặt trời. Rời ánh sáng mặt trời thì không thể sanh tồn. Ở đây nêu ra một ví dụ, người, vật - là chỉ cho tất cả động vật - , nhuyễn động là động vật nhỏ, loài bò bay máy cựa, *"bách giáp dược mộc"* là chúng ta đang nói về thực vật, và còn chư thiên long thần, quỷ thần, đều nhờ vào ánh sáng mặt trời. Mặt trời cho chúng ta ánh sáng và độ ấm, có hai loại năng lượng này những sinh vật phổ biến trên trái đất mới có thể sống được. "Mậu" là xanh tốt, có thể sống tiếp được. Mặt trời không thể chiếu giữa hai cõi thiết vi, cũng không thể chiếu tâm con người làm cho nó khai ngộ. Điều này ánh sáng mặt trời không chiếu đến được, Phật quang có thể chiếu đến. Hai thiết vi là ví dụ cho trên trái đất chúng ta, nếu như hai ngọn núi cao, ở giữa có hang núi, mặt trời không chiếu đến được hang núi, hai bên núi ngăn che mất. Cho nên mặt trời có lúc không chiếu đến được. Hơn nữa nó không thể chiếu nguồn tâm con người. Giúp chúng sanh khai ngộ điều này mặt trời không làm được, ánh sáng mặt trời không làm được.

"Nhưng chiếu hữu hình, không chiếu vô hình". Vô hình, chư thiên long thần là vô hình, điều này trước đây có nói, theo như trong kinh Phật, Tứ không thiên vô hình, Tứ thiền thiên hữu hình, tứ không thiên vô hình.

"Siêu nhật minh tam muội", tức là nói *"siêu nhật minh tam muội"* ở trong Siêu Nhật Minh Tam Muội Kinh, chiếu sáng hơn như thế nào? Chiếu sáng mười phương, vô cùng vô tận, nó chiếu hết. *"Tam giới ngũ đạo"*, tam giới, ở trong đây có vô sắc giới – dục giới, sắc giới, vô sắc giới – nó đều chiếu hết. Ngũ đạo là trời,

người, ngạ quỷ, địa ngục, súc sanh. Nó đều chiếu đến. Mặt trời mặt trăng không chiếu đến địa ngục.

Chúng ta đã đọc qua trong một số kinh điển, ngay cả đường ngạ quỷ đại bộ phận đều không thấy được ánh sáng mặt trời mặt trăng. Bầu trời của họ vĩnh viễn đen tối, giống như trời mưa vậy, trời âm u. Ánh sáng mặt trời trăng sao đều không thấy được.

"Mị bất triệt sướng", "triệt sướng" là không có chướng ngại, thông suốt vô ngại, Phật quang chiếu khắp, hà huống quang minh của đức Di Đà nên gọi là *"siêu nhật nguyệt quang"*.

Kinh văn trên đây hơn tất cả các chú giải. Đây chính là những điều nói trong kinh Siêu Nhật Minh Tam Muội. Đoạn kinh văn này so với chú giải của chư vị tổ sư xưa nói hay hơn nhiều, nói càng viên mãn hơn.

Nên ánh sáng mặt trời chiếu sáng tất cả hữu hình, làm sinh trưởng trời đất vạn vật, nhưng không thể chiếu vô hình, không thể chiếu thấu núi thiết vi, không thể chiếu khoảng giữa núi Thiết vi, không thể chiếu sáng bổn tâm con người. Đó chính là nói khởi tác dụng vẫn còn có chướng ngại, không thể so sánh với Phật quang.

"Siêu nhật minh tam muội thắng chi", tức là vượt qua ánh sáng mặt trời mặt trăng. Nhưng quang minh của đức Di Đà lại vượt xa tam muội này. Vượt hơn rất xa *"nhật minh tam muội"*, nên gọi là "siêu nhật nguyệt quang".

Vậy chúng ta nên nghĩ đến việc mặt trời có ảnh hưởng rất lớn đối với trái đất, đối với tất cả những sinh vật trên trái đất mà nói, nó ảnh hưởng rất lớn, không có mặt trời vạn vật không thể sinh tồn.

Giới khoa học nói với chúng ta, nói cái gì? Nói về một thiên tai lớn, rất có khả năng, một kiểu nhân họa, tức là chiến tranh vũ khí hạt nhân. Một thiên tai siêu cấp khác là núi lửa phun trào, các nhà khoa học đã nhiều lần báo cáo. Ví dụ như công viên Hoàng Thạch của Mỹ (Yellowstone National Park), công viên Hoàng Thạch là một núi lửa siêu cấp, các nhà khoa học nói với chúng ta, núi lửa siêu cấp như vậy trên trái đất này có mười mấy cái, quá nửa số đó ở dưới đáy biển, uy lực của nó quá lớn, chúng ta từ trên mạng internet đọc được những báo cáo khoa học, núi lửa này phun trào, miệng núi lửa của nó, dài 45 dặm Anh, rộng 35 dặm Anh, lớn như vậy. Núi lửa phun trào khói bụi núi lửa bay lên không trung 20km. Ngày nay chúng ta đi máy bay bay qua Thái bình dương, độ cao của máy

bay là 10 km, là 10.000 m. Gần cùng với ôn tầng đó tức là 4000 thước Anh, hơn 10.000 một tí, trong khói bụi của núi lửa. Khói bụi núi lửa này theo gió trên trái đất mà khuếch tán, sẽ che mất mặt trời, ánh sáng mặt trời không thể chiếu đến mặt đất. Thời gian bao lâu? Nhà khoa học tính toán ít nhất cũng một tháng không nhìn thấy ánh mặt trời, rất có khả năng kéo dài đến nửa năm. Nếu như trên trái đất nửa năm không thấy ánh mặt trời, rất nhiều động thực vật sẽ tuyệt chủng, hơn nữa sự việc này rất có khả năng xảy ra. Những ghi chép về động đất trong quá khứ, cấp sáu, cấp bảy là động đất lớn, ngày nay cấp sáu cấp bảy trở thành động đất nhỏ. Báo cáo từ khắp nơi, động đất cấp tám cấp chín xảy ra thường xuyên. Kiểu núi lửa siêu cấp này phun trào là điều rất có thể. Nó sẽ sản sinh những ảnh hưởng rất lớn đến sự sinh tồn của động thực vật trên trái đất. Chúng ta phải làm như thế nào? Tính toán thông thường thời gian thiên tai là ba năm, tức là vỏ trái đất này không ổn định nữa, nam bắc cực sẽ đổi chỗ cho nhau, nam bắc cực tương lai đến đâu? Đến xích đạo. Nó đổi chỗ cho xích đạo, nam bắc cực đến đường xích đạo. Xích đạo đến chỗ của nam bắc cực, như vậy thật ghê gớm. Đó chính là điên đảo, động thực vật hàn đới không thể sinh tồn, vì nóng lên rồi; Động thực vật nhiệt đới cũng không thể sinh tồn, nó lạnh quá. Sinh vật trên trái đất có bị tuyệt chủng hay không? Vấn đề này nhà khoa học biết, nhưng không có cách gì để khống chế.

Trong Phật Pháp có cách nhưng mọi người không tin. Phật Pháp có cách gì? Trong kinh thường nói "cảnh tùy tâm chuyển". Phật nói lòng người chúng ta, giống như Braden (Bố Lai Đăng) nói, nếu thực sự làm được ba câu này, ba câu này trong kinh Phật thường nói, tôi không biết ông ta có học Phật không? Ông bảo người trên toàn thế giới: bỏ ác làm thiện, cải tà quy chánh, đoan chánh tâm niệm. Thiên tai này sẽ được hóa giải, núi lửa siêu cấp này sẽ không bị bùng phát. Nhưng người ta không tin, người ta nói quý vị như vậy là mê tín. Trong kinh Phật nói, không đưa ra được chứng cứ khoa học, nhưng trong thời cận đại đích thực đã có những nhà khoa học tìm ra chứng cứ. Einstein, Planck người Đức, đây là những người nghiên cứu vật lý, nghiên cứu lượng tử lực học. Những nguyên lý này trong kinh Phật nói, họ đã chứng minh rồi. Ai tin tưởng? Vì sao không tin tưởng? Hiện nay con người bị ham muốn cái lợi xông tâm, chỉ nhìn thấy cái lợi trước mắt, họ không nghĩ đến ngày mai, không nghĩ đến năm sau, không nghĩ đến lợi ích của người khác, họ tự tư tự lợi. Trong tâm đầy dẫy tham sân si mạn nghi, họ không có trí huệ, họ không tin tưởng tôn giáo, luân hồi, quỷ thần. Ở phương tây nửa thế kỷ lại đây thuật thôi miên đã chứng minh thật có, người phương tây

cũng không ít tin tưởng, nhưng họ không phải là chủ lưu, ảnh hưởng không lớn. Có phải thiên tai này thật sự sẽ xảy ra. Sau khi xảy ra mọi người đối với vấn đề này cũng bó tay chịu thua, sẽ quay đầu lại đi tìm quỷ thần hay không? Cũng có thể lắm. Nhưng trong lúc này biết quay đầu vẫn tốt hơn là không quay đầu. Cũng có thể sẽ cứu vãn được một bộ phận nhỏ. Nên thiên tai rất đáng sợ. Chúng ta nên có sự chuẩn bị để ứng phó, luôn luôn nghĩ đến sẽ có một ngày như vậy, ánh sáng mặt trời mặt trăng đều không còn nữa, những văn minh khoa học kỹ thuật trên trái đất đều bị phá hoại rồi, lúc đó phải làm sao? Cho dù con người còn có thể tiếp tục sống phải sống cuộc sống nguyên thủy, việc gì bản thân cũng phải tự tay làm, điện không có, ga không còn, không có nước sạch, phải làm sao?

Nhật bản lần này bị thiên tai, tai họa động đất là một sự việc rất nhỏ, đã tạo thành ảnh hưởng lớn như vậy. Hiện nay vấn đề ngày càng nghiêm trọng rồi, cho nên chúng ta phải nghĩ đến tai họa quy mô lớn chắc chắn có sẽ rất đáng sợ. Phật dạy chúng ta buông bỏ các duyên, nhất tâm niệm Phật, tâm định rồi, trí huệ khai mở, quý vị sẽ biết dùng phương pháp gì để ứng phó, dùng cách gì để bảo toàn bản thân, tự nhiên trí huệ của quý vị sẽ phát sanh, cho nên ngày nay chúng ta nhìn thấy ánh sáng mặt trời mặt trăng, cảm xúc rất sâu.

Chúng ta xem tiếp điều cuối cùng, điều thứ mười hai. "Bất tư nghị quang, xem hai bản dịch đời Đường và đời Tống". Bản dịch đời Đường là "Đại Bảo Tích Kinh – Vô Lượng Thọ Hội", kinh dịch đời Tống chính là "Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh", đề kinh, Hạ Liên Cư lão cư sĩ dùng bản Tống dịch và Hán dịch. Hán dịch là Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh, hai đề mục kết hợp lại mà thành. Đúng là hội tập không chê vào đâu được, hội tập quá hay, đề mục cũng hội tập.

"Ngụy dịch" tách thành Nan Tư quang và Vô Xưng quang. Nan tư tức là không thể suy lường, Vô xưng tức không thể bàn luận.

Tịnh Ảnh dùng từ "quá". "Quá" tức là vượt qua. "Quá thế tâm tưởng", vượt qua tư tưởng của người thế gian. Nên nói là "nan tư", "quá thế", siêu việt ngôn tướng của người thế gian, tức ngôn ngữ, nên gọi là "Vô xưng quang", không thể nghĩ bàn. Phật quang là quang của tự tánh, quý vị không thể nào nghĩ đến nó, quý vị cũng không thể nói ra được, gọi là "không thể nghĩ bàn".

Dưới đây, "quá là nghĩa vượt qua", người xưa rất ít khi dùng chữ "siêu", phần nhiều là dùng chữ "quá", nhìn thấy chữ "quá" thì hiểu nó có nghĩa là vượt qua.

Cảnh Hưng viết: *"quang phi chư nhị thừa đẳng, sở trắc độ cố nan tư"*. Phật quang, không những con người chúng ta không thể đo lường, Thanh Văn Duyên Giác, hay hơn chúng ta rất nhiều, trí huệ, đức năng của họ, chúng ta không theo kịp. Thanh Văn kiến tư phiền não đoạn rồi, tập khí vẫn còn. Duyên Giác ngay cả tập khí cũng đã đoạn, đầy đủ sáu loại thần thông, vậy chúng ta có thể tưởng tượng được, thần thông của Duyên Giác cao hơn Thanh văn rất nhiều. Họ đều không thể nghĩ bàn, không thể tưởng tượng, không thể nói rõ, đó gọi là "nan tư".

"Lại không thể là điều các thừa khác có thể nói được". Ở đây nói càng sâu hơn. Các thừa khác là đại thừa và tiểu thừa, Thanh Văn thừa, Duyên Giác thừa, Bồ Tát thừa; nhân thừa, thiên thừa thì càng không cần nói nữa. Ai có thể nói, chỉ có Phật có thể nói. "Chỉ có nhất thừa pháp, không hai cũng không ba", trong kinh Pháp Hoa nói như vậy. Thế giới cực lạc là nhất thừa, nhất thừa rốt ráo viên mãn. Vì sao vậy? Vì cõi đồng cư đều đạt được nhất thừa tương tự, thật không thể nghĩ bàn. Vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc, cõi đồng cư hạ hạ phẩm vãng sanh. Đến Thế giới Cực Lạc rồi đều là A Duy Việt Bồ Tát, tương tự nhất thừa. Họ tuy không phải nhất thừa, nhưng thần thông trí huệ đạo lực của họ lại hoàn toàn tương đồng với Bồ Tát ở cõi Thật báo. Đây là bổn nguyện oai thần A Di Đà Phật gia trì. Không phải bản thân họ tu được. Đây là sự việc mà trong mười phương thế giới chư Phật quốc độ đồng cư không thể có được, chỉ có Thế giới Cực Lạc. Nên điều này không thể nghĩ bàn, gọi là Vô Xưng, không thể nói ra được.

Lại nữa pháp sư Đàm Loan tán thán rằng:

Quang này ngoài Phật không ai rõ
Nên Phật lại hiệu Nan tư quang.

Nói rất hay. Quang minh của Phật A Di Đà, 12 quang toàn là quang minh của Phật A Di Đà. Ngoài Phật ra, Bồ Tát đều không thể suy lường cao thấp. Trong Bồ Tát còn bao gồm cả Đẳng giác Bồ Tát. Địa vị Bồ Tát cao nhất cũng không thể suy lường được, ngoài ra thì không cần nói nữa. Vì sao vậy? Chú giải này nói rất hay.

"Quang lìa tướng của quang, nên ngoài Phật ra không ai biết được", quả giác rốt ráo, ngũ nhãn viên minh. Ngũ nhãn của Bồ Tát sáng rồi, nhưng chưa tròn đầy. Chỉ có Diệu Giác Như Lai ngũ nhãn viên minh. Họ có thể thấy được. Điều này trước đây chúng ta đã từng học qua, chỉ có Diệu Giác mới có thể nhìn thấy Thường Tịch quang. Nhìn thấy Thường Tịch quang mới có thể vào được Thường

Tịch quang. Đẳng giác còn chưa vào được. Chú giải Đại sư Đàm Loan thâu nhiếp hai chú giải trước nên tốt hơn.

Phần trước chú thích của hai vị Tổ sư Tịnh Ảnh và Cảnh Hưng, giải thích của pháp sư Đàm Loan đều vượt qua họ. Cho đến Vô Xưng quang, trước đây đã hợp với Giải Thoát quang, nay lại hợp với Bất tư nghị quang, thật cũng không chướng ngại. Quý vị có thể thông đạt rõ ràng, kết hợp như thế nào cũng được. Trên thực tế, 12 loại quang là một quang, một là tất cả tất cả là một, thật không thể nghĩ bàn. Tuy các bản dịch có khai hợp khác nhau, rối rắm bất nhất, nên có sai khác. Nhưng thực chất của nó cũng là nhất trí, là một trong ba đức của Giải thoát đến Niết bàn, thật là không thể nghĩ bàn vậy.

Ba đức Niết bàn là pháp thân, bát nhã, giải thoát đều không thể nghĩ bàn.

"Hựu bất tư nghị, tức bất khả tư nghị", bất khả tư nghị trong kinh Đại Thừa thường nói đến. Tên gốc của bản kinh nhỏ này chính là "Kinh A Di Đà", trong kinh Đức Phật nói, Phật định tên cho nó là "Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh". Đây là tên gọi do đức Phật Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni đặt cho kinh này. Trong kinh nói rất rõ, Đại sư La Thập tùy thuận, tức tùy thuận văn hóa truyền thống Trung Quốc, sửa đề kinh này thành "Phật Thuyết A Đà Kinh", tùy thuận văn hóa Trung Quốc. Đặt rất hay, vì sao vậy? Tu hành Tịnh Độ quan trọng nhất là trì danh niệm Phật, cho nên ngài liền dùng ý dịch, ngài không dịch trực tiếp. Đó là trí huệ, trí huệ chân thật, lợi ích chân thật. Cho nên danh xưng này là danh xưng Phật định, làm cho chúng ta từ trên đề kinh này có thể hiểu được tính quan trọng của bộ kinh này.

"Xưng tán bất khả tư nghị công đức". Ai xưng tán? Tất cả chư Phật xưng tán như vậy còn gì bằng? "Tất cả chư Phật sở hộ niệm", nói cách khác, quý vị thật sự niệm câu A Di Đà Phật này, quý vị sẽ thành tựu công đức không thể nghĩ bàn, quý vị sẽ được tất cả chư Phật hộ niệm. Ngay nơi đây có bằng chứng căn cứ, tuyệt đối không phải giả. Tại sao quý vị không niệm Phật? Vì sao từ sáng đến tối vẫn suy nghĩ lung tung? Những thứ nghĩ đến đều là rác rưởi, đều là thứ luân hồi sáu nẻo. Khởi tâm động niệm không xa rời sáu nẻo luân hồi. Khởi tâm động niệm toàn là A Di Đà Phật, quý vị sẽ xa lìa sáu nẻo luân hồi. Sáu nẻo luân hồi không có Phật A Di Đà. Việc này không thể không biết. Chư Phật Bồ Tát, chư vị tổ sư, những pháp sư dịch kinh, quý vị xem sự từ bi của họ, phương tiện thiện xảo của họ, niệm niệm đều xuất phát từ lợi ích chúng sanh. Niệm niệm hy vọng tất cả chúng sanh trong một đời này, theo pháp môn này hết sanh tử ra khỏi ba cõi,

thành Phật thành Tổ. Ân đức to lớn biết bao! Chúng ta vì sao kém cỏi thế? Chỉ vì không tin tưởng, chỉ vì không muốn quan tâm. Để vuột mất cơ hội thực sự giải thoát trong đời này ngay trước mắt. Quý vị xem còn có sai lầm nào lớn hơn sai lầm này nữa không?

Lại nữa, trong "Cổ Âm Thanh Vương Đà La Ni Kinh" nói rằng: *"Lúc bấy giờ mười phương hằng sa chư Phật, đều tán thán thế giới an lạc kia. Thế giới an lạc chính là thế giới Cực lạc. Mười phương hằng hà sa số chư Phật không thể đếm hết, không ai không tán thán Thế giới Cực Lạc, tất cả Phật Pháp không thể nghĩ bàn. Thần thông hiện hóa, các loại phương tiện không thể nghĩ bàn. Nếu có thể tin sự việc như vậy, nên biết người này cũng không thể nghĩ bàn, nghiệp báo có được cũng không thể nghĩ bàn."*

Đoạn kinh văn này thật không thể nghĩ bàn. Đoạn kinh văn này chúng ta nên chú ý, nên học thuộc nó. Nó quan trọng quá!

Niệm Phật có bao nhiêu lợi ích, ở đây đã nói hết rồi. Không những thế gian sáu cõi mười pháp giới không thể sánh, mà tất cả Phật pháp xuất thế gian cũng không thể sánh với nó. Pháp đệ nhất thế gian xuất thế gian nay đã bày ra trước mắt chúng ta, quý vị xem quý vị có phước báo biết bao! Người như thế nào mà ngay trong đời này đã có thể gặp được? Chúng ta đọc lại đoạn văn này thêm một lần nữa.

"Nhĩ thời, thập phương hằng sa chư Phật, giai cộng tán bỉ an lạc thế giới – an lạc thế giới chính là Thế giới Cực Lạc – sở hữu Phật Pháp bất khả tư nghị, thần thông hiện hóa chủng chủng phương tiện bất khả tư nghị. Nhược hữu năng tín như thị chi sự, đương tri thị nhân bất khả tư nghị, sở đắc nghiệp báo diệc bất khả tư nghị." Như vậy không tuyệt vời sao? Lời này ai nói? Đức Phật nói. Chính đức Phật Thích Ca Mâu Ni nói. Đức Phật Thích Ca Mâu Ni đại biểu cho mười phương hằng sa chư Phật nói ra điều này.

Lại trong Liên Trì *Sớ Sao*, trong Di Đà Kinh Sớ Sao Liên Trì đại sư giải thích *"bất khả tư nghị viết: thử phân vi tứ"*, bốn loại bất khả tư nghị.

Một là công đức bố thí pháp rộng lớn, gọi là vô lượng thọ, vô lượng quang. Các loại đạo phẩm Tam bảo, đó là bất khả tư nghị.

Thứ hai là công đức thần hóa tròn khắp. Đây chỉ cho "nước, chim, cây cối đều tuyên truyền diệu pháp" ở Thế giới Cực Lạc. Trong ao thất bảo, có nước tám công đức. Chim muông cây cối, đều là Phật A Di Đà biến hóa làm ra. Quý vị

nghe âm thanh nước chảy, quý vị nghe chim hót, quý vị nghe âm thanh gió thổi cành lá trong rừng cây, quý vị lắng nghe nó đều là giảng kinh. Quý vị muốn nghe kinh gì, thì quý vị sẽ nghe được đúng bản kinh quý vị muốn nghe. Bất luận ở nơi nào, bất luận thời gian nào, nghe kinh nghe pháp không bị gián đoạn. Thế giới Cực Lạc không cần ánh sáng mặt trời mặt trăng, không cần thiết. Ở Thế giới Cực Lạc thân mỗi người đều có ánh sáng. Thế giới y báo, cây cối hoa cỏ, sơn hà đại địa tất cả đều phóng quang, quang minh chiếu khắp pháp giới. Quý vị hỏi quang gì? chính là 12 loại quang chúng ta đang học ở đây. Chiếu pháp giới đương nhiên chiếu bản thân trước, chiếu Thế giới Cực Lạc tứ độ tam bối cửu phẩm trước, họ là người đầu tiên được lợi ích.

Chúng ta xem tiếp, *"y thực phục dụng thọ dụng tự nhiên, chúng sanh giai cụ tướng hảo thần biến đẳng"*. Phàm là người sanh đến Thế giới Cực Lạc đều đầy đủ tướng hảo, thần thông giống như đức Phật A Di Đà vậy.

Thứ ba là công đức tín, thọ từ đời trước. Đối với pháp môn này chúng ta có thể tin, chúng ta có thể tiếp nhận, đây là công đức thiện căn quá khứ xuất hiện. Người có thể tin, tiếp nhận pháp khó tin, đời trước đã tu thiện căn vô lượng. Đời quá khứ chúng ta nếu như không tu thiện căn vô lượng, đời này quý vị sẽ không gặp được. Ngày nay tuy chúng ta dùng khoa học kỹ thuật cao, chúng ta cũng sợ khoa học kỹ thuật cao sẽ bị hủy diệt trong đại thiên tai, cho nên có một ngày chúng ta trân trọng một ngày, ngày hôm nay thật đáng quý!

Mạng internet, vệ tinh phủ khắp cả địa cầu, người như thế nào là người hữu duyên? Họ có thể kết nối internet, có thể mở được các kênh truyền hình. Đó là người hữu duyên, đó là người có thiện căn phước đức. Họ không xem mạng internet này, không xem kênh truyền hình này, đó là người vô duyên. Lỡ ngay trước mắt, thật đáng tiếc! Đây là những điều Phật thường nói trong kinh Đại Thừa. "Phật không độ người vô duyên", người như thế nào là người vô duyên? Không tin, không tiếp nhận. Loại người này không có duyên.

Bốn là công đức quả bảo thù thắng. Quả báo của họ quá thù thắng, liền được vãng sanh, liền được vào Thượng thiện hội. Thế Giới Tây Phương Cực Lạc là câu lạc bộ của chư thượng thiện nhân. Quý vị vừa vãng sanh, quý vị liền tiến vào, quý vị sẽ trở thành hội viên của họ. Thượng thiện nhân là chỉ cho ai? Nói với quý vị rằng đó là Đẳng giác Bồ Tát. Quý vị sẽ hiểu Đẳng giác Bồ Tát ở Thế Giới Tây Phương Cực Lạc rất nhiều, rất nhiều. Họ ở nơi Thế giới Cực Lạc là địa vị lão học trưởng, là địa vị lãnh đạo, dẫn dắt những tiểu học đệ, giúp họ đi lên. Họ là trợ

giáo của đức Phật A Di Đà, liền đắc được bất thoái chuyển địa, rốt ráo thành Phật. Sinh đến Thế Giới Tây Phương Cực Lạc liền chứng được "tam bất thoái". Đó là A Duy Việt Chí Bồ Tát. Thứ nhất là vị bất thối, thứ hai là hạnh bất thối, thứ ba là niệm bất thối, ba loại bất thối này trong Đại Thừa viên giáo sơ trụ Bồ Tát đã chứng được rồi. Tuy đã chứng được nhưng chưa viên mãn. Nhưng Thế Giới Tây Phương Cực Lạc oai thần bổn nguyện của Phật A Di Đà gia trì, ba loại này không những quý vị đã đạt được mà còn viên mãn, đạt được viên mãn. Nói cách khác, quý vị thọ dụng ở Thế giới Cực Lạc, nếu như quý vị cho rằng là thọ dụng Viên giáo thập trụ Bồ Tát, quý vị sai rồi, quý vị nghĩ sai, quý vị dự đoán sai lầm. Vậy thì rốt cuộc thọ dụng cái gì? Quý vị không dám nghĩ, thọ dụng của Đẳng giác Bồ Tát. Không có ai dám nghĩ, họ là thật, họ không phải giả. Đẳng giác Bồ Tát mới thực sự chứng đắc viên mãn tam bất thoái, tất cánh thành Phật. "Tất" ngày nay chúng ta nói là tốt nghiệp, Thế giới Cực Lạc tu học tốt nghiệp rồi. Tốt nghiệp tức lấy được học vị Phật rồi, thành Phật rồi. Học vị này danh xưng là gì? Như hiện nay chúng ta trong trường học có học vị tiến sĩ. Học vị toán học có rất nhiều khoa mục, học vị này là học vị A Di Đà Phật. Quý vị học nơi Phật A Di Đà, cuối cùng lấy được học vị là A Di Đà Phật. Đúng vậy không phải giả dối. Ở trước có chứng minh, A Xà Vương Tử, nghe Phật thuyết pháp, hướng về Thế Giới Tây Phương Cực Lạc, miệng tuy không nói ra nhưng trong lòng nghĩ, chúng ta vãng sanh Thế giới Cực Lạc liền thành Phật, đều giống như A Di Đà Phật. Đó là chứng cứ.

"Đều siêu việt thường tình, nên nói không thể nghĩ bàn". Liên Trì đại sư nói cho chúng ta bốn loại, tổng kết Thế giới Cực Lạc không thể nghĩ bàn. Ít nhất có bốn loại này.

Như Kim Cang Bát Nhã, cuối cùng dùng hai câu trong Kinh Kim Cang để làm chứng. *"Kinh này bất khả tư nghị, quả báo cũng bất khả tư nghị vậy"*. Đây chính là nghĩa kinh trong Kinh Vô Lượng Thọ, không thể nghĩ bàn. Quý vị y theo kinh này mà tu hành phát nguyện cầu sanh Thế Giới Tây Phương Cực Lạc. Quả báo không thể nghĩ bàn.

Chúng ta xem tiếp đoạn cuối. *"Hựu tiểu bổn, y chánh nhân quả giai bất khả tư nghị"*. Tiểu bổn là Kinh A Di Đà, ở đây nói đến y báo và chánh báo ở Thế Giới Tây Phương Cực Lạc, nhân quả cũng không thể nghĩ bàn.

"Sớ Sao viết: "y báo" là đồng cư tức Tịch quang, "chánh báo" là ứng thân tức pháp thân, "nhân" là bảy ngày thành công, "quả" là một đời bất thối. Quý vị sanh đến thế giới tây phương Cực Lạc liền viên chứng tam bất thoái.

Liên Trì đại sư giảng trong A Di Đà Kinh Sớ Sao, y báo chánh báo, tu nhân chứng quả, đều không thể nghĩ bàn. Ở đây đã nói tường tận pháp môn này. Tôi niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ cần thời gian bao lâu? Bảy ngày thành công rồi. Đây là thật không phải giả dối.

Kinh A Di Đà nói: hoặc một ngày, hoặc hai ngày cho đến hoặc bảy ngày. Đời nhà Tống Doanh Kha pháp sư đã cho chúng ta một thị phạm, ba ngày ba đêm.

Ngày xưa tôi ở Mỹ, Châu Quảng Đại tiên sinh ở Maryland (Mã Lí Lan Châu), ông ta không có tín ngưỡng tôn giáo, bị ung thư, trước khi lâm chung ba ngày, mới nghe đến Phật A Di Đà, những người đồng tu của hội Phật Giáo Hoa phủ đi thăm ông ta, nói với ông pháp môn này, ông nghe rồi liền sinh tâm hoan hỷ, ông tin tưởng, ông liền tiếp thu, thật quý hóa! Suốt đời chưa từng tiếp xúc với Phật Giáo, vừa nghe liền tiếp thu, ba ngày sau vãng sanh tướng lành hy hữu, lúc hỏa thiêu còn lưu lại xá lợi để mọi người làm kỷ niệm, đúng là bảy ngày thành công.

Thế gian của chúng ta học Phật khó biết bao, vào được thì ít, thoái chuyển thì nhiều, sinh phiền não. Quý vị đến Thế giới Cực Lạc vĩnh viễn sẽ không thoái chuyển. Điều này cũng lại siêu việt thường tình nên đều không thể nghĩ bàn. Cho nên bất khả tư nghị quang.

Lại nữa Di Đà Yếu Giải viết: bất khả tư nghị lược có năm ý. Đây là của Ngẫu Ích đại sư, Liên Trì đại sư nói có bốn ý nghĩa, Ngẫu Ích đại sư nói có 5 ý:

Thứ nhất là *"hoành siêu tam giới, bất sĩ đoạn hoặc"*, rất có lý. Quý vị tu bất cứ pháp môn nào đều phải đoạn phiền não, phiền não chưa đoạn quý vị chắc chắn không thể chứng đắc, ngay cả Tiểu Thừa Tu đà hoàn, cũng phải đoạn tận 88 phẩm kiến hoặc, quý vị mới có thể chứng đắc. Cho nên ngày nay quý vị có thể đi tìm được một sơ quả tiểu thừa hay không? Tìm không ra, chưa từng nghe nói, ai chứng sơ quả chưa từng nghe qua. Đây là vị thứ thấp nhất trong Phật pháp chứng quả. Thập tín vị sơ tín Bồ Tát trong Đại Thừa, thập tín giống như tiểu học Phật Giáo, năm một của tiểu học, chúng ta đi tìm, nghiệm rằng tìm khắp cả thế giới cũng tìm không ra một người, thật đúng như vậy. Sơ quả dáng vẻ như thế nào? 88 phẩm kiến hoặc, chư Phật Bồ Tát chư vị tổ sư vì dạy học mà phương tiện khởi kiến, đem nó quy nạp làm năm loại lớn. Nói đơn giản, thứ nhất là thân kiến đoạn rồi, không còn chấp trước thân là ta, ai làm được? Nói cách khác, trong kinh Kim Cang nói: "vô ngã tướng, vô nhân tướng, vô chúng sanh tướng, vô thọ giả tướng", họ chứng đắc rồi, sơ quả liền chứng đắc, bắt đầu chứng đắc, càng hướng lên trên càng thâm nhập. Chúng ta có thể nói như vậy mọi người mới dễ hiểu. Sơ quả

chứng đắc phần nhỏ, họ chỉ khởi tác dụng phần nhỏ, họ thực sự chứng đắc, không phải là giả. Tứ quả chứng đắc mới viên mãn, thực sự đã phá được tứ tướng.

Thứ hai là phá được biên kiến. Biên kiến là nhị biên, chúng ta đang nói là đối lập, họ không còn khái niệm này nữa, họ sẽ không đối lập với tất cả mọi người, sẽ không đối lập với tất cả các sự, cũng sẽ không đối lập với tất cả vật, tức trời đất vạn vật.

Nói cách khác, họ thực sự có thể làm được "hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức", không đối lập mới có thể làm được, đối lập thì làm không được.

Thứ ba thứ tư, người Trung Quốc nói là thành kiến, ai đó thành kiến rất sâu, hoặc là nói theo hiện nay là quan niệm chủ quan mạnh quá. Việc gì cũng cho ý kiến của mình là đúng, người khác luôn luôn sai lầm, quan niệm chủ quan. Phật pháp chia cái này thành hai loại lớn. Một loại là thành nhân trên nhân, một loại là thành nhân trên quả. Toàn là sai lầm. Họ buông xả rồi.

Thứ năm là không thuộc bốn loại này, tất cả cách nhìn sai lầm đều buông hết. Đây mới là Sơ quả, mới nhập môn. Y theo tiêu chuẩn này để xem, thì mấy người có thể làm được? hướng thượng thì không cần nói nữa. Pháp môn Tịnh Độ không cần đoạn hoặc. Tức là 88 phẩm kiến hoặc tối thiểu cũng không cần đoạn, quý vị liền có thể vãng sanh. Không đoạn làm sao có thể vãng sanh? Quý vị đè nó xuống, khống chế nó, làm cho nó không khởi tác dụng, thì có thể vãng sanh. Cho nên gọi là "phục đoạn", không phải là thực sự đoạn. Không phải là diệt đoạn, là phục, đá đè cỏ nằm im dưới, dùng cái gì để đè? Dùng một câu danh hiệu Phật. Tôi niệm niệm đều là A Di Đà Phật, không để cho thứ này nó thẩm thấu vào. Không cho tạp niệm, không có hoài nghi. Công phu niệm Phật này liền có thể làm cho những vọng tưởng này, cách nhìn sai lầm, cách nghĩ sai lầm đều đè bẹp nó. Tôi không nghĩ gì nữa, chỉ nghĩ A Di Đà Phật, chỉ nghĩ Thế giới Cực Lạc. Thế giới Cực Lạc ở đâu? Chính là Kinh Vô Lượng Thọ, Kinh Vô Lượng Thọ là sách thuyết minh về Thế giới Cực Lạc, là hướng dẫn viên của Thế giới Cực Lạc giới thiệu Thế giới Cực Lạc. Ngày ngày tôi nghĩ đến điều này, không nghĩ gì khác nữa. Tất cả đều buông hết, quý vị sẽ thành công! Quý vị xem điều này hay biết bao. Trong tám vạn bốn ngàn pháp môn làm gì có pháp môn tiện lợi như thế này? Chúng ta không tu pháp môn này, mà tu bất kỳ pháp môn nào khác, thật lòng mà nói, đều không thể thành tựu ngay trong đời này, quý vị không làm được. Chỉ có pháp môn này quý vị mới có thể làm được, hơn nữa thành công lại vô cùng thù thắng, thực sự không thể nghĩ bàn.

Thứ hai, ở Tây phương cực lạc đầy đủ bốn độ, không phải tiệm chứng. Đây là cảnh giới Hoa Nghiêm, một đời, tất cả các đời, tứ độ tam bối cửu phẩm, không phải là từng bậc cấp từng bậc cấp hướng lên trên, không phải vậy, quý vị đều đạt được. Vì sao vậy? Vì tứ độ tam bối cửu phẩm của nó là tại trong một phòng học, giống như lên lớp vậy, cùng một phòng học, quý vị đều nhìn thấy được. Điều này rất hiếm gặp, mười phương thế giới không có. Cũng giống như trường học thông thường quý vị không nhìn thấy, lớp một thì phòng học của lớp một, phòng học của lớp hai, phòng học của lớp ba, nó không phải vậy, nó là một phòng học lớn, đều cùng nhau lên lớp. Tôi ví dụ như vậy quý vị sẽ dễ hiểu. Thâm vị Bồ Tát, thập địa Bồ Tát, đẳng giác Bồ Tát đều cùng với nhau. Quý vị nghe không hiểu họ sẽ nói cho quý vị, thuận lợi biết bao! Cho nên thế giới Tây Phương chính xác có tứ độ. Tứ độ là một chứ không phải hai. Cho nên mỗi mỗi đều là A Duy Việt Chí Bồ Tát.

Thứ ba, chỉ trì danh hiệu không tu các phương tiện thiền quán. Đây là phương pháp tu hành, phương pháp chỉ cần niệm một câu Nam mô A Di Đà Phật này, không cần thiền quán, tất cả những phương pháp đều không cần dùng.

Lúc chúng tôi thành lập Tịnh Tông học hội, trong các môn thực hành, chúng tôi định ra năm môn học, năm môn học đều dùng một câu A Di Đà Phật viên mãn. Năm môn đó ý nghĩ như thế nào? Chúng ta thân thể vẫn còn ở thế gian, lúc còn ở thế gian vẫn phải ứng phó với người thế gian, tuân thủ năm nguyên tắc này.

Thứ nhất là Tam phước, tịnh nghiệp tam phước là trong Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh nói: hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự thầy tổ, từ tâm không giết, tu mười thiện nghiệp, đây là điều thứ nhất.

Điều thứ hai là, thọ trì tam quy, đầy đủ các giới, không phạm oai nghi.

Điều thứ ba là phát bồ đề tâm, tin sâu nhân quả, đọc tụng Đại Thừa, khuyến tấn hành giả. Đây là điều cần phải tuân thủ. Đối người, đối sự, đối vật, đều phải cẩn thận như vậy. Nó là nguyên tắc chỉ đạo tối cao của Tịnh Tông, không thể vi phạm. Tôi phải hiếu dưỡng cha mẹ như thế nào? Tôi nhất tâm niệm Phật, đem công đức niệm Phật hồi hướng cho cha mẹ, hồi hướng cho thầy tổ, hồi hướng cho tất cả chúng sanh. Như vậy là đúng rồi. Đồng tâm, đồng nguyện, đồng đức, đồng hạnh với Phật A Di Đà. Cha mẹ ở đời nay có phải tận hiếu không? Đương nhiên rồi. Vì sao vậy? Quý vị là đệ tử nhà Phật. Đệ tử nhà Phật từ hiếu đạo mà đặt nền móng cơ sở. Quý vị không thể trọn hiếu, công phu tu tập của quý vị liền bị khiếm khuyết, tức không viên mãn rồi. Điều căn bản mà bị chướng ngại, nên chướng

ngại này lớn lắm. Thọ trì tam quy, đầy đủ các giới, không phạm oai nghi, đó là nêu tấm gương tốt cho mọi người thấy, làm cho xã hội đại chúng biết rằng người học Phật là người tốt, học Phật không tồi. Xã hội đại chúng tán thán Phật pháp, đối với chánh pháp cửu trụ, tiếp dẫn chúng sanh quý vị đã cố gắng hết lòng rồi. Nếu như quý vị không làm, để cho xã hội đại chúng nhìn thấy hình ảnh gì? thấy người học Phật đều là tự tư tự lợi. Những việc tốt, việc làm thiện của thế gian cần phải làm thì chúng ta không chịu làm, tâm thái tự tư tự lợi này không thể vãng sanh. Một ngày niệm 100.000 lần danh hiệu Phật, cổ nhân nói rằng hét rách cổ họng cũng hoài công. Tam phước không thể không làm. Trong phước thứ nhất, hiếu thân tôn sư phải làm như thế nào? Đệ Tử Quy, từ tâm không giết là Cảm Ứng Thiên, thêm Thập Thiện Nghiệp, là ba cái gốc, không thể không biết, đây là điều căn bản.

Lục hòa, không làm được lục hòa, quý vị sẽ phá lục hòa. Tội phá lục hòa là tội vô gián địa ngục, phá hòa hợp Tăng, phải tu lục hòa. Gia đình hòa thuận, xã hội hòa thuận, quốc gia hòa thuận, thế giới hòa thuận. Đối với mọi người, sự việc đều phải hòa thuận.

Những năm gần đây chúng tôi thường khuyên nhủ mọi người, dùng chỉ bốn từ đơn giản "thành kính khiêm hòa", để xử sự, đối người, tiếp vật. Chân thành, cung kính, khiêm nhường, hòa thuận. Thực tế đi vào sáu hòa kính, thực tiễn tam học. Tam học là chuẩn mực để chúng ta cầu học. Chắc chắn là nhờ giới được định, nhờ định khai huệ. Người niệm Phật chúng ta các duyên đều buông xuống, nhất tâm chuyên niệm A Di Đà Phật, đó là giới. Làm theo đúng như vậy, làm vài năm sẽ được định. Niệm Phật tam muội xuất hiện rồi. Tam muội đạt được rồi, tôi tin rằng người thiện căn sâu dày hai ba năm sẽ khai ngộ. Người thiện căn mỏng tôi tin rằng bảy tám năm cũng sẽ khai ngộ.

Hai môn học cuối cùng chính là lục độ và mười nguyện của Phổ Hiền. Niệm niệm tương ưng với nó, niệm niệm không trái với nó, quý vị thực sự là đệ tử đức Di Đà. Bởi vì Thế giới Cực Lạc là thế giới Phổ Hiền. Quý vị xem phẩm thứ hai của kinh này "đức tôn Phổ Hiền", nói rõ người ở Thế giới Cực Lạc đều tu theo đức của Phổ Hiền. Cho nên Thế Giới Tây Phương Cực Lạc là thế giới của Phổ Hiền Bồ Tát, cũng chính là thế giới mười đại nguyện vương của Phổ Hiền Bồ Tát. Dùng một câu A Di Đà Phật, nhất tâm chuyên niệm, đều hoàn thành được năm khoa mục này. Thực tiễn một cách viên mãn trong cuộc sống hằng ngày. Điều này không thể nghĩ bàn! Niệm Phật phải niệm như thế nào, chúng ta không thể không biết.

Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta học đến đây.